

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề
trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022

Căn cứ Quyết định số 3283/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh về giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho người lao động; thực hiện tốt công tác đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về nguồn lao động ở địa phương.

- Đào tạo nghề gắn với nhu cầu xã hội, tạo nguồn nhân lực có khả năng thích ứng với những biến đổi nhanh chóng của thị trường, nâng cao chất lượng nguồn lao động, đáp ứng chiến lược kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, đáp ứng yêu cầu hội nhập và cách mạng 4.0.

- Đảm bảo cho người lao động tìm được việc làm ổn định, nâng cao thu nhập.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cấp ủy quán triệt sâu sắc việc tổ chức đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm là một trong những nhiệm vụ trọng tâm gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

- Tạo bước chuyển biến tích cực trong đào tạo nghề, giải quyết việc làm phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 đã đề ra.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng Kế hoạch và các biện pháp cụ thể đẩy mạnh giải quyết việc làm và đưa người lao động trên địa bàn đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

3. Chỉ tiêu

- Giải quyết việc làm cho 39.000 lao động (trong đó đưa ít nhất 20 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài). Duy trì tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị dưới mức <3%, duy trì tỷ lệ sử dụng thời gian lao động ở nông thôn ở mức trên 90%.

- Thu hút tuyển dụng lao động ngoài tỉnh 2.500 lao động
- Đào tạo nghề cho 8.000 lao động, trong đó: trình độ cao đẳng, trung cấp là 1.600 lao động; đào tạo nghề sơ cấp và đào tạo thường xuyên 6.400 lao động (nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp). Nâng tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động đạt 64%.

(Kèm theo bảng phân bổ chỉ tiêu giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho các huyện, thị xã, thành phố).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

a) Quản lý, chỉ đạo, điều hành

Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các huyện, thị xã, thành phố thực hiện đúng chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; nhận thức đúng về tầm quan trọng của công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Đưa nội dung công tác giải quyết việc làm, dạy nghề vào các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, địa phương, lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Từng địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện chỉ tiêu và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

b) Cơ chế chính sách

- Chính sách trợ vốn vay giải quyết việc làm: Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ vốn vay giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho người lao động (ưu tiên hỗ trợ thực hiện cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, người dân tộc thiểu số, tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong hình phạt tù, người lao động bị thu hồi đất sản xuất), đổi mới, tạo cơ chế thông thoáng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các dự án sản xuất, kinh doanh của người dân tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để tăng gia sản xuất, tạo việc làm cho người lao động; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn vốn vay ưu đãi; quản lý tốt nguồn vốn vay ưu đãi.

- Hỗ trợ phát triển thị trường lao động thông qua việc tổ chức các phiên giao dịch việc làm, tư vấn giới thiệu việc làm tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích các doanh nghiệp xuất khẩu lao động đủ điều kiện pháp lý, năng lực hoạt động để tham gia tuyển chọn, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài trên địa bàn tỉnh; cho vay khởi nghiệp đối với lao động đi làm việc ở nước ngoài đã về nước đúng hạn.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả: Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị

định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; chính sách miễn học phí đối với người học tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Quyết định số 46/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng.

c) Thông tin tuyên truyền, tư vấn

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về Chương trình việc làm, dạy nghề, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài bằng nhiều hình thức phù hợp; xây dựng các chuyên mục, thông tin đại chúng, pano, áp phích, nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lĩnh vực dạy nghề, giải quyết việc làm.

- Tuyên truyền để người lao động tìm kiếm được việc làm phù hợp với năng lực và nhu cầu thị trường việc làm tại địa phương, tạo ra thu nhập cho bản thân và gia đình, từng bước chuyển đổi ngành, nghề phù hợp.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp đang hoạt động trong khu kinh tế, các khu công nghiệp, doanh nghiệp FDI được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về lao động việc làm, an toàn lao động, phấn đấu giảm tần suất tai nạn lao động.

- Tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS, THPT năm 2022 theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025.

d) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; liên kết đào tạo trung cấp, cao đẳng với các đơn vị có uy tín ngoài tỉnh.

- Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý về kỹ năng tư vấn đào tạo nghề, giới thiệu việc làm và cung ứng lao động đi làm việc trong nước và ở nước ngoài cho công chức, viên chức và cộng tác viên cấp cơ sở.

e) Công tác phối hợp

- Các sở, ngành liên quan trong công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề cần phối hợp, kết hợp chặt chẽ, tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ; xây dựng mối liên kết chặt chẽ giữa đơn vị đào tạo nghề, doanh nghiệp và các nhà tuyển dụng lao động, giữa đơn vị đầu mối và các công ty; phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện.

- Thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các chính sách hỗ trợ về việc làm cho thân nhân người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, vùng

sâu, vùng biên giới tiếp cận với chính sách ưu đãi, hỗ trợ về học nghề, tạo việc làm, phát triển kinh tế hộ gia đình ở từng địa phương, góp phần thúc đẩy giải quyết việc làm cho các đối tượng yếu thế trong xã hội.

g) Kiểm tra, giám sát

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về giải quyết việc làm, đào tạo nghề và đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; sở, ngành, địa phương cần đánh giá tổng quát tác động của các chương trình cho vay vốn, tăng cường kiểm tra, giám sát hiệu quả sử dụng vốn vay, hạn chế nợ quá hạn; thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết theo định kỳ, rút ra những bài học kinh nghiệm nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế.

- Phát huy đồng bộ các hệ thống giám sát, đánh giá: Giám sát từ trên xuống, giám sát từ cơ sở, tự giám sát... Việc giám sát, đánh giá đầu vào, đầu ra và tác động thông qua đánh giá thực hiện các hoạt động.

2. Giải pháp

a) Về giải quyết việc làm

- Tổ chức 02 đợt tuyên truyền các chính sách pháp luật về lao động việc làm; cung cấp đầy đủ và phổ biến rộng rãi thông tin, số liệu về thị trường lao động dưới nhiều hình thức đa dạng như: Cổng thông tin điện tử về việc làm, bản tin, website, trên các phương tiện thông tin đại chúng... để người lao động, người sử dụng lao động, các cơ sở giáo dục đào tạo, các cơ quan quản lý Nhà nước Trung ương và địa phương có nhu cầu khai thác, sử dụng nhằm phục vụ các giao dịch việc làm thuận lợi, tạo cơ sở dự báo nhu cầu đào tạo nghề và nâng cao hiệu quả hoạch định các chính sách phát triển thị trường lao động.

- Phân bổ nguồn vốn vay giải quyết việc làm cho các huyện, thị xã, thành phố từ nguồn Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm, nguồn bổ sung mới từ địa phương.

- Thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030 (theo Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh)

- Tổ chức 01 cuộc điều tra thu thập thông tin trường lao động tại các huyện, thị xã, thành phố.

- Tổ chức 08 phiên giao dịch việc làm lưu động và 10 phiên giao dịch việc làm trực tuyến hỗ trợ lao động, tư vấn giới thiệu việc làm tại Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức 02 đoàn kiểm tra, giám sát về giải quyết việc làm, đào tạo nghề, người lao động nước ngoài vào làm việc trên địa bàn tỉnh và đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Phối hợp với các doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng lao động tổ chức 02 đoàn công tác đến địa bàn Tây nguyên và Tây Nam bộ nhằm thu hút lao động ngoài tỉnh về làm việc trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý về kỹ năng tư vấn đào tạo nghề, giới thiệu việc làm và cung ứng lao động đi làm việc trong nước và ở nước ngoài cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cộng tác viên cấp cơ sở.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp đã có giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài tuyển chọn lao động trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Rà soát số lao động đang thực hiện hợp đồng làm việc ở nước ngoài, số lao động hết hạn hợp đồng về nước đúng thời hạn để tổ chức giới thiệu việc làm phù hợp; tuyên truyền, vận động gia đình người lao động ở trong nước và trực tiếp tới người lao động ở nước ngoài để vận động người lao động về nước đúng quy định.

b) Về đào tạo nghề

- Điều chỉnh nâng mục tiêu trong Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh đảm bảo đạt mục tiêu theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

- Triển khai công tác tuyển sinh và đào tạo nghề cho các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức và tổ chức Ngày hội tuyển sinh năm 2022 và 10 đợt tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh sau tốt nghiệp THPT, THPT tại các điểm trường ở 11 huyện, thị xã, thành phố.

- Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật liên quan Luật giáo dục nghề nghiệp tại 03 cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Khảo sát và tổ chức liên kết đào tạo trung cấp, cao đẳng với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có uy tín ngoài tỉnh.

- Tổng hợp nhu cầu học nghề, tư vấn hướng nghiệp học nghề, giới thiệu việc làm và triển khai thực hiện đào tạo nghề cho bộ đội xuất ngũ năm 2022.

- Triển khai Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 2239/QĐ-TTg; Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 2222/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản triển khai thực hiện của bộ, ngành Trung ương.

- Triển khai Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 15/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch triển khai Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các

trình độ giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị 24/CT-TTg ngày 28/05/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ sở đào tạo tiến hành khảo sát đánh giá nhu cầu học nghề của người dân gắn với yêu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã và định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

3. Tiến độ thực hiện

a) Quý I/2022

- Phân bổ nguồn vốn vay giải quyết việc làm vào tháng 3/2022.
- Tổ chức 01 đến 02 đợt tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT tại các điểm trường.
- Tổ chức 01 phiên lưu động và 02 phiên giao dịch việc làm trực tuyến.
- Tổ chức 02 đoàn công tác đến khu vực Tây nguyên và Tây nam bộ để tuyển dụng lao động ngoại tỉnh.
- Khảo sát liên kết đào tạo cao đẳng, trung cấp với Trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng.
- Triển khai công tác tuyển sinh và đào tạo nghề cho các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp năm 2022 trên địa bàn tỉnh.
- Tổng hợp nhu cầu học nghề, tư vấn hướng nghiệp học nghề, giới thiệu việc làm cho bộ đội xuất ngũ năm 2022.
- Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật liên quan Luật giáo dục nghề nghiệp tại 01 cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.
- Giải quyết việc làm tạo việc làm cho 5.000 lao động.
- Đào tạo nghề cho 2.000 lao động.

b) Quý II/2022

- Tổ chức 02 phiên lưu động và 03 phiên giao dịch việc làm trực tuyến.
- Tiếp tục tổ chức các đợt tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT tại các điểm trường còn lại và tổ chức Ngày hội tuyển sinh năm 2022.
- Tổ chức 02 đợt kiểm tra công tác điều tra thu thập thông tin thị trường lao động tại các xã, phường, thị trấn.
- Xây dựng kế hoạch, triển khai công tác điều tra thu thập thông tin trường lao động tại các huyện, thị xã, thành phố.

- Tổ chức 01 đợt tuyên truyền truyền pháp luật về lao động việc làm.
- Triển khai thực hiện đào tạo nghề cho bộ đội xuất ngũ năm 2022
- Giải quyết việc làm cho khoảng 12.000 lao động.
- Đào tạo nghề cho 2.000 lao động

c) Quý III/2022

- Tổ chức 02 phiên lưu động và 3 phiên giao dịch việc làm trực tuyến.
- Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý về kỹ năng tư vấn đào tạo nghề, giới thiệu việc làm và cung ứng lao động đi làm việc trong nước và ở nước ngoài cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên cấp cơ sở.
- Tổ chức 01 đoàn kiểm tra lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh và 01 đoàn kiểm tra các doanh nghiệp hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.
- Tổ chức 01 đợt tuyên truyền truyền pháp luật về lao động việc làm.
- Giải quyết việc làm 12.000 lao động.
- Đào tạo nghề cho 2.000 lao động.

d) Quý IV/2022

- Tổ chức 02 phiên lưu động và 2 phiên giao dịch việc làm trực tuyến.
- Tổ chức 01 đợt tuyên truyền truyền pháp luật về lao động việc làm
- Tổ chức 01 đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát về giải quyết việc làm, đào tạo nghề.
- Giải quyết việc làm 10.000 lao động.
- Đào tạo nghề cho 2.000 lao động

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch này.

- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý về lao động, việc làm, đào tạo nghề, kỹ năng tư vấn, giới thiệu việc làm và cung ứng lao động đi làm việc trong, ngoài tỉnh.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh mục tiêu cụ thể trong Kế hoạch 181/KH - UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh đảm bảo đạt mục tiêu theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng

Chính phủ phê duyệt Đề án ‘Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025’ và triển khai thực hiện công tác tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS, THPT năm 2022.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ, thường xuyên, đột xuất công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề và giải ngân vốn vay giải quyết việc làm.

- Tổng hợp nhu cầu học nghề, tư vấn hướng nghiệp học nghề, giới thiệu việc làm và triển khai thực hiện đào tạo nghề cho bộ đội xuất ngũ năm 2022.

- Triển khai Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 2239/QĐ-TTg; Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 2222/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản triển khai thực hiện của bộ ngành trung ương.

- Chủ trì phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính xây dựng định mức chi phí đào tạo phù hợp tình hình thực tế của tỉnh giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 trên cơ sở hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về kinh phí cụ thể, đảm bảo đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kinh phí tại các đơn vị.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Định hướng cho các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, các trang thông tin điện tử (website), bản tin của các cơ quan nhà nước, đoàn thể doanh nghiệp về thực hiện công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho người lao động trên địa bàn tỉnh; công tác tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS, THPT năm 2022.

- Thẩm định, cấp phép xuất bản các tài liệu không kinh doanh, bản tin và các hoạt động khác cho các tổ chức có nhu cầu liên quan đến công tác giải quyết việc làm, dạy nghề cho người lao động trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phân bổ chỉ tiêu phân luồng theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện công tác tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS, THPT năm 2022.

5. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn: Chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp hàng năm và kế hoạch trung hạn gắn với định hướng phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

6. Ban Quản lý khu kinh tế: Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội khảo sát nhu cầu đào tạo nghề, nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp để hỗ trợ đào tạo nghề, cung ứng lao động các doanh nghiệp.

7. Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước: Tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin bài, ảnh; nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm hay hiệu quả góp phần tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác giải quyết việc làm; đào tạo nghề.

8. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh: Thực hiện tốt việc tiếp nhận, thẩm định, giải ngân, thu hồi, xử lý nguồn vốn cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện chỉ tiêu đề ra theo kế hoạch.
- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Việc làm tỉnh thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, tư vấn tạo việc làm cho người lao động.
- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp phổ biến, tuyên truyền chủ trương chính sách của tỉnh trong công tác giải quyết việc làm và đào tạo nghề.
- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trên địa bàn quản lý.

Ủy ban nhân dân giao các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ngân hàng CSXH tỉnh;
- LĐVP, Phòng KGVX, TH;
- Lưu: VT (Ch-KH).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh